

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30-6- 2023
“ V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đường Ngọc Đại

2/ Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐST - HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố 2B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 13 tháng 3 năm 2023 và bản tự khai nguyên đơn, anh Đinh Văn C trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Thu H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 23 tháng 10 năm 2009, tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, chị H về chung sống cùng gia đình anh khoảng 01 năm thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Năm 2011, chị H đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Đ, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc sinh sống và vợ chồng anh chị ly

thân từ đó đến nay. Trong thời gian anh chị ly thân, hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải, động viên để vợ chồng anh chị hàn gắn nhưng không thành. Anh C, xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Anh Đinh Văn C và chị Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung là cháu Đinh Trà M, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2011. Hiện tại, cháu M đang sinh sống cùng chị H. Cháu M sinh sống cùng chị H từ nhỏ nên anh có nguyện vọng để chị H tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng cháu M. Do anh chưa có việc làm ổn định nên anh không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Cháu M trình bày nguyện vọng trong trường hợp bố mẹ cháu ly hôn thì cháu mong muốn được tiếp tục sinh sống cùng mẹ là chị Nguyễn Thị Thu H.

Về tài sản chung, tài sản riêng; khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H đã được thông báo, triệu tập, hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa làm việc nên không có lời khai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và yêu cầu về nuôi dưỡng con chung của anh Đinh Văn C, các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Về tố tụng và quan hệ tranh chấp: Quan hệ giữa anh C và chị H là vợ chồng, anh C có đơn đề nghị ly hôn, do vậy xác định quan hệ tranh chấp là “Hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình giải quyết vụ án cũng như xét xử, chị Nguyễn Thị Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo thủ tục chung.

Xét về yêu cầu của đương sự:

[2]. Về tình cảm: Anh C và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu, anh chị chung sống hạnh phúc về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Chị H và anh C sống ly thân từ đầu năm 2011 cho đến nay, mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải, động viên. Anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh C và Chị H

đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh C đối với chị H là có căn cứ.

[3]. Về con chung: Anh Đinh Văn C và chị Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung là cháu Đinh Trà M, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2011 đang ở cùng chị H. Ly hôn, anh C có nguyện vọng để chị H tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M. Do anh không có việc làm ổn định nên đề nghị không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Xét thấy, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau ly hôn là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ. Để bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của cháu M theo quy định của pháp luật và cũng là nguyện vọng của cháu, nên cần giao cho chị H được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đinh Trà M là phù hợp. Chấp nhận đề nghị của anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh không có việc làm và thu nhập ổn định. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp. Các vấn đề khác anh C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí: Anh Đinh Văn C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007036 ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; 56; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Cho anh Đinh Văn C được ly hôn chị Nguyễn Thị Thu H.

2/ Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đinh Trà M, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2011 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở

3/ Về tài sản chung, tài sản riêng; khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Anh Đinh Văn C không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt

ra xem xét.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm : Anh Đinh Văn C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007036 ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên. Xác nhận anh C đã nộp đủ tiền án phí.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân TP Phúc Yên;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Phúc Yên;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Tuấn